

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày 28 - 11 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tạ Thị Nành

Bà Nguyễn Thị Nhung

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Hoài Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chá Gà M**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1973, tại: tỉnh Điện Biên; Nơi ĐK thường trú và nơi ở trước ngày bị bắt: Bản P, xã M1, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chá Khua D (đã chết) và bà Hờ Thị D1; có vợ là Mùa Thị D2 và 12 người con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, đã bị kết án: Ngày 06/5/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xử phạt 09 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản (bản án này bị cáo đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/8/2025 sau đó bị tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Bùi Thị T, sinh năm 1996 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ. (có mặt)

- **Người phiên dịch cho bị cáo:** Ông Dương Văn K, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Bản T, phường Đ, tỉnh Điện Biên. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 13/8/2025, Chá Gà M đi bộ từ nhà đến bản P, xã M1, tỉnh Điện Biên gặp và mua được của một người đàn ông tự giới thiệu tên là H (không rõ địa chỉ) được 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa nhiều viên Methamphetamine và 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 1.200.000 đồng. Sau đó, M đi bộ về nhà rồi lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức đốt hút. Số Heroine còn lại M chia ra thành 02 gói nhỏ khác nhau rồi cất giấu mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 09 giờ ngày 14/8/2025, M mang toàn bộ số ma túy trên đến bản H, xã M1, tỉnh Điện Biên tìm người để bán. Hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi M đang đi bộ tại khu vực bản H thì bị tổ công tác Công an tỉnh Đ đang làm nhiệm vụ phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 01 túi nilon bên trong gồm nhiều viên nén màu hồng và 02 gói nilon bên trong đều chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 14/8/2025 tại Công an tỉnh Đ đã xác định: Các viên nén màu hồng thu giữ của Chá Gà M có khối lượng là 19,69 gam, được ký hiệu M; 02 gói chất bột màu trắng thu giữ của Chá Gà M có tổng khối lượng là 1,99 gam, ký hiệu H1 và H2; gửi toàn bộ làm mẫu vật giám định chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số: 843/KL-KTHS ngày 21/8/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ đã kết luận: Vật chứng gửi giám định ký hiệu M thu giữ của Chá Gà M là chất ma túy loại Methamphetamine; Vật chứng gửi giám định ký hiệu H1 và H2 thu giữ của Chá Gà M là chất ma túy loại Heroine. H1 lại đối tượng giám định: Mẫu vật ký hiệu M là 16,6 gam; Mẫu vật ký hiệu H1 và H2 là 1,44 gam.

Tại Bản cáo trạng số: 14/CT-VKSKV1 ngày 11/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Điện Biên truy tố bị cáo Chá Gà M1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 (sau đây gọi tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 11 năm đến 12 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 16,6 gam Methamphetamine và 1,44 gam Heroine (là những vật chứng hoàn lại sau giám định); tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu xanh, miệng túi có nẹp nhựa cố định và 02 mảnh nilon màu xanh. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Điện Biên và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Điện Biên về việc truy tố và xét xử bị cáo về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Trước phiên tòa, người bào chữa đã giao nộp cho Tòa án Giấy chứng nhận hộ nghèo của bị cáo và Đơn đề nghị của người nhà bị cáo,

có xác nhận của chính quyền địa phương về việc gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Áp dụng mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Kiểm sát viên và Người bào chữa không tranh luận gì.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí bản luận cứ bào chữa của Người bào chữa không có ý kiến bổ sung vào bản luận cứ. Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không tranh luận và hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 14/8/2025, tại khu vực bản H, xã M1, tỉnh Điện Biên Chá Gà M bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 1,99 gam Heroine và 19,69 gam Methamphetamine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 21,68 gam, mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, Kết luận giám định, Kết luận điều tra và các bản cung, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán, tàng trữ,... trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và do hám lời nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm rất nghiêm trọng, vì vậy bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính; đã bị kết án: Ngày 06/5/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bản án này bị cáo đã được xóa án tích.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo: Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hình phạt chính: Cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cai nghiện đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 16,6 gam Methamphetamine và 1,44 gam Heroine (là những vật chứng hoàn lại sau giám định) là những vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần bị tịch thu tiêu hủy. 01 túi nilon màu xanh, miệng túi có nẹp nhựa cố định và 02 mảnh nilon màu xanh không còn giá trị sử dụng nên cần bị tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên H đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ được, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi bị bắt, Bị cáo đã được Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm nước tiểu kết quả dương tính với chất ma túy trong cơ thể, tuy nhiên qua xác minh bị cáo chưa cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ

quan điều tra đã xử lý hành chính đối với bị cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự nhưng bị cáo thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số cư trú ở nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về các hành vi và Quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Chá G M phạm tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

2. Hình phạt: Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo C Gà M 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 14/8/2025).

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 16,6 gam Methamphetamine và 1,44 gam Heroine (là những vật chứng hoàn lại sau giám định); 01 túi nilon màu xanh, miệng túi có nẹp nhựa cố định và 02 mảnh nilon màu xanh. *(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh Điện Biên).*

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/11/2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 1 - Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (Phòng HSNV + CQCSĐT + CQTHAHS);
- Phân trại tạm giam Mường Thanh;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hs, hs THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÂN TÒA**

Phạm Thị Châm